

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3342/QĐ-UBND

Bắc Từ Liêm, ngày 24 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung khoản hỗ trợ thưởng tiến độ bàn giao mặt bằng đối với 46 hộ gia đình, cá nhân tại dự án: Xây dựng HTKT để đấu giá quyền sử dụng đất khu 2,55ha phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/03/2017 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 5181/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt dự án Xây dựng HTKT để đấu giá quyền sử dụng đất khu 2,55ha phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm;

Căn cứ Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phân công công tác các thành viên UBND quận Bắc Từ Liêm nhiệm kỳ 2016 - 2021; Quyết định số 4816/QĐ-UBND ngày 03/9/2019 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định tại Điều 3 Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 của UBND Quận về việc phân công công tác thành viên UBND quận Bắc Từ Liêm nhiệm kỳ 2016-2021;

Xét đề nghị của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư quận Bắc Từ Liêm tại Tờ trình số 135 /TTr - HĐ BTHT&TĐC ngày 24 / 6 / 2020 về việc phê duyệt bổ sung khoản hỗ trợ thưởng tiến độ bàn giao mặt bằng đối với 46 hộ gia đình, cá nhân tại dự án: Xây dựng HTKT để đấu giá quyền sử dụng đất khu 2,55ha phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung khoản hỗ trợ thưởng tiến độ bàn giao mặt bằng đối với 46 hộ gia đình, cá nhân tại dự án: Xây dựng HTKT để đấu giá quyền sử dụng đất khu 2,55ha phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, cụ thể như sau:

1. Chủ phương án: (Danh sách 46 hộ gia đình, cá nhân kèm theo)

2. Tổng số tiền hỗ trợ bổ sung: 41.578.860 đồng.

(Bằng chữ: Bốn mươi một triệu, năm trăm bảy mươi tám nghìn, tám trăm sáu mươi đồng./.)

Điều 2. Trách nhiệm các bên liên quan:

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Bắc Từ Liêm có trách nhiệm tổ chức chi trả tiền trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ khi Quyết định này có hiệu lực.

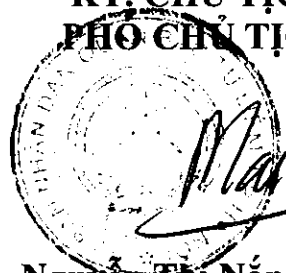
2. Phòng Văn hóa và Thông tin có trách nhiệm đăng Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử quận Bắc Từ Liêm.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh văn phòng HĐND-UBND Quận; Trưởng các phòng: Văn hóa và Thông tin, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế; Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Quận; Chủ tịch UBND phường Phúc Diễn, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Bắc Từ Liêm; Giám đốc Kho bạc nhà nước quận Bắc Từ Liêm; Các tổ chức, cá nhân có liên quan và 46 hộ gia đình, cá nhân trong danh sách có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND Quận; (để báo cáo)
- Đ/c Nguyễn Thị Năng Mai
Phó Chủ tịch UBND Quận;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Năng Mai

PHƯƠNG ÁN HỖ TRỢ BỔ SUNG KHOẢN THƯỜNG TIỀN ĐỘ GPMB ĐỐI VỚI CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN: XÂY DỰNG HTKT ĐỀ ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT KHU ĐẤT 2,55 HA PHƯỜNG PHÚC DIỄN

(Kèm theo Quyết định số **3342** /QĐ-UBND ngày **24** tháng **6** năm **2019** của UBND quận Bắc Từ Liêm)

Số TT	Người sử dụng đất	Địa chỉ thường trú	Diện tích đất thu hồi				Bổ sung khoản thường tiền độ BCMB 3.000 đ/m2 không quá 3.000.000đ/hộ (đồng)	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ (đồng)	Ghi chú
			Tổng diện tích thu hồi (m2)	Trong đó					
				Đất nông nghiệp giao theo Nghị định 64/CP (m2)	Đất nông nghiệp công ích (m2)	Đất công do UBND phường quản lý (m2)			
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7
1	Hộ gia đình bà Đỗ Thị Nhân	TDP 5, phường Phúc Diễn	113,0	113,0	0,00	0,00	339.000	339.000	
2	Hộ gia đình ông Nguyễn Đình Cảnh	TDP 5, phường Phúc Diễn	428,6	428,6	0,00	0,00	1.285.800	1.285.800	
3	Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Thử	TDP 5, phường Phúc Diễn	23,0	23,0	0,00	0,00	69.000	69.000	
4	Hộ gia đình ông Nguyễn Đức Phụng	TDP 5, phường Phúc Diễn	128,6	128,6	0,00	0,00	385.800	385.800	
5	Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Trường	TDP 5, phường Phúc Diễn	162,0	162,0	0,00	0,00	486.000	486.000	
6	Các thành viên trong hộ gia đình được giao đất theo ND 64/CP và các đồng thừa kế của ông Nguyễn Văn Vương (đã chết)	TDP 5, phường Phúc Diễn	359,0	151,0	208,00	0,00	453.000	453.000	
7	Hộ gia đình bà Bùi Thị Vân	TDP 6, phường Phúc Diễn	123,0	123,0	0,00	0,00	369.000	369.000	
8	Hộ gia đình ông Nguyễn Chăm Anh	TDP 5, phường Phúc Diễn	296,0	296,0	0,00	0,00	888.000	888.000	
9	Hộ gia đình ông Nguyễn Trọng Hòa	TDP 5, phường Phúc Diễn	278,0	278,0	0,00	0,00	834.000	834.000	
10	Hộ gia đình ông Nguyễn Đức Thọ	TDP 11, phường Phúc Diễn	144,0	144,0	0,00	0,00	432.000	432.000	
11	Hộ gia đình ông Lê Duy Văn	TDP 5, phường Phúc Diễn	384,0	384,0	0,00	0,00	1.152.000	1.152.000	
12	Hộ gia đình ông Nguyễn Đình Xuân	TDP 5, phường Phúc Diễn	237,0	237,0	0,00	0,00	711.000	711.000	
13	Hộ gia đình bà Dương Thị Mạnh	TDP 5, phường Phúc Diễn	395,4	395,4	0,00	0,00	1.186.200	1.186.200	
14	Hộ gia đình ông Dương Danh Ứng	TDP 5, phường Phúc Diễn	332,00	332,00	0,00	0,00	996.000	996.000	
15	Các thành viên trong hộ gia đình được giao đất theo ND 64/CP và các đồng thừa kế của ông Trần Quang Thiệp (đã chết)	TDP 5, phường Phúc Diễn	246,0	95,0	151,00	0,00	285.000	285.000	
16	Các thành viên trong hộ gia đình được giao đất theo ND 64/CP và các đồng thừa kế của ông Nguyễn Đăng Kha (đã chết)	TDP 5, phường Phúc Diễn	528,0	123,0	405,00	0,00	369.000	369.000	
17	Hộ gia đình ông Nguyễn Viết Dũng	TDP 4, phường Phúc Diễn	84,0	84,0	0,00	0,00	252.000	252.000	
18	Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Hồng	TDP5, phường Phúc Diễn	267,0	267,0	0,00	0,00	801.000	801.000	
19	Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Lương	TDP 5, phường Phúc Diễn	294,0	294,0	0,00	0,00	882.000	882.000	
20	Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Đức (Niệm)	TDP 4, phường Phúc Diễn	576,0	576,0	0,00	0,00	1.728.000	1.728.000	
21	Hộ gia đình ông Nguyễn Viết Quyền	TDP 4, phường Phúc Diễn	524,0	524,0	0,00	0,00	1.572.000	1.572.000	
22	Hộ gia đình ông Lê Duy Tân	TDP 5, phường Phúc Diễn	317,4	220,4	97,00	0,00	661.200	661.200	
23	Các thành viên trong hộ gia đình được giao đất theo ND 64/CP và các đồng thừa kế của ông Vương Văn Hiên (đã chết)	TDP 6, phường Phúc Diễn	468,9	336,9	132,00	0,00	1.010.700	1.010.700	
24	Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Toan	TDP 5, phường Phúc Diễn	486,0	486,0	0,00	0,00	1.458.000	1.458.000	
25	Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Hùng (Côn)	TDP 5, phường Phúc Diễn	806,6	615,0	191,60	0,00	1.845.000	1.845.000	
26	Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Đức (Vinh)	TDP 5, phường Phúc Diễn	235,0	235,0	0,00	0,00	705.000	705.000	
27	Các thành viên trong hộ gia đình được giao đất theo ND 64/CP và các đồng thừa kế của ông Nguyễn Văn Hải (đã chết)	TDP 5, phường Phúc Diễn	387,1	387,1	0,00	0,00	1.161.300	1.161.300	

28	Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Long	TDP 5, phường Phúc Diễn	172,62	172,62	0,00	0,00	517.860	517.860	
29	Hộ gia đình ông Nguyễn Đình Hiệp	TDP 4, phường Phúc Diễn	15,8	15,8	0,00	0,00	47.400	47.400	
30	Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Đoán	TDP 4, phường Phúc Diễn	536,3	536,3	0,00	0,00	1.608.900	1.608.900	
31	Hộ gia đình ông Nguyễn Xuân Sáng	TDP 5, phường Phúc Diễn	90,0	11,0	0,00	79,00	33.000	33.000	
32	Hộ gia đình ông Nguyễn Đức Mong	TDP 5, phường Phúc Diễn	375,0	375,0	0,00	0,00	1.125.000	1.125.000	
33	Hộ gia đình ông Lê Duy Tạo	TDP 4, phường Phúc Diễn	464,0	335,0	129,00	0,00	1.005.000	1.005.000	
34	Hộ gia đình ông Nguyễn Đình Nguyên	TDP 4, phường Phúc Diễn	325,0	325,0	0,00	0,00	975.000	975.000	
35	Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Tuyết	TDP 11, phường Phúc Diễn	139,2	139,2	0,00	0,00	417.600	417.600	
36	Các thành viên trong hộ gia đình được giao đất theo ND 64/CP và các đồng thừa kế của ông Nguyễn Ngọc Bôi (đã chết)	TDP 5, phường Phúc Diễn	658,0	530,0	128,00	0,00	1.590.000	1.590.000	
37	Hộ gia đình bà Nguyễn Thị An	TDP 6, phường Phúc Diễn	173,0	173,0	0,00	0,00	519.000	519.000	
38	Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Tý	TDP 5, phường Phúc Diễn	452,0	452,0	0,00	0,00	1.356.000	1.356.000	
39	Các thành viên trong hộ gia đình được giao đất theo ND 64/CP và các đồng thừa kế của ông Trần Quang Lộc (đã chết)	TDP 5, phường Phúc Diễn	697,0	490,0	207,00	0,00	1.470.000	1.470.000	
40	Ông Nguyễn Việt Thành	TDP 11, phường Phúc Diễn	381,6	381,6	0,0	0,0	1.144.800	1.144.800	
41	Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Diễm	TDP 6, phường Phúc Diễn	122,1	122,1	0,00	0,00	366.300	366.300	
42	Hộ gia đình ông Nguyễn Công Hải	TDP 4, phường Phúc Diễn	296,1	296,1	0,00	0,00	888.300	888.300	
43	Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Thịnh	TDP 6, phường Phúc Diễn	479,0	479,0	0,00	0,00	1.437.000	1.437.000	
44	Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Châm	TDP 5, phường Phúc Diễn	733,00	475,00	258,0	0,00	1.425.000	1.425.000	
45	Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Thường	TDP 5, phường Phúc Diễn	647,0	579,0	68,00	0,00	1.737.000	1.737.000	
46	Hộ gia đình ông Trần Quang Mến	TDP 4, phường Phúc Diễn	632,9	532,9	100,00	0,00	1.598.700	1.598.700	
Tổng cộng			16.013,22	13.859,62		79,00	41.578.860	41.578.860	

Bằng chữ: Bốn mươi một triệu, năm trăm bảy mươi tám nghìn, tám trăm sáu mươi đồng /.

1. Tổng số hộ gia đình, cá nhân được hưởng:

46 hộ

2. Tổng số tiền hỗ trợ, bổ sung:

41.578.860 đồng

+Thương tiền độ bán giao mặt bằng: 3000đ/m² (Không quá 3.000.000đ/hộ)

41.578.860 đồng

Độc Tài Liêm, ngày 24 tháng 6 năm 2020

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Năng Mai